TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2020/QĐST-DS	*Kbang, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/7/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2020,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N;

Địa chỉ: 02 L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Thanh B, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện K, Đ Gia Lai. Địa chỉ: Số 35 đường V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1989 và bà Lê Thị T, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng N (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) thì bị đơn ông Nguyễn Duy L và bà Lê Thị T tự nguyện trả nợ cho Ngân hàng thông qua chi nhánh huyện K Đ Gia Lai khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 3101/HĐTD ngày 29/8/2018 và Giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân số

01/GNN ngày 30/8/2018, được tính đến ngày 08/7/2020, với tổng số tiền là 175.206.166 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu hai trăm L sáu nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng)*, gồm: Nợ gốc là 150.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 19.160.549 đồng và nợ lãi quá hạn là 6.045.617 đồng *(Các khoản lãi tính đến ngày 08/7/2020)*.

Với phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

- Phương thức trả nợ: Làm 01 lần bằng tiền mặt;
- Thời gian trả nợ: Vào ngày 08/10/2020.

Ông L và bà T còn tự nguyện thỏa thuận và được nguyên đơn chấp nhận sự thỏa thuận là: Trường hợp ông L, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng thông qua Ngân hàng N chi nhánh huyện K Đ Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông, bà để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Nếu việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng thông qua Ngân hàng N chi nhánh huyện K Đ Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông L, bà T để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Lãi suất đối với tiền lãi chậm trả *(theo thỏa thuận của hai bên đương sự tại hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ):* Trường hợp bên B (bị đơn ông Nguyễn Duy L và bà Lê Thị T) không trả tiền lãi đúng kỳ hạn như đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng 3101/HĐTD ngày 29/8/2018 và Giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân số 01/GNN ngày 30/8/2018 thì bên B phải trả lãi suất đối với tiền lãi chậm trả bằng 10%/năm (0,0277%/ngày) tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả (thời gian chậm trả tính theo ngày).

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Án phí hòa giải thành là 4.380.154 đồng *(Bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn một trăm năm mươi tư đồng)*, bị đơn ông Nguyễn Duy L và bà Lê Thị T tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm nên Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện K Đ Gia Lai được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.258.469 đồng *(Bốn triệu hai trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm sáu mươi chín đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003378 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai**;**
- VKSND huyện Kbang;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương